

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 18 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng và ông Lê Phú Mẫn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, đối với bị cáo:

Đặng Xuân T, sinh năm 1992, tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKKTT: Thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Phạm Thùy L; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam từ ngày 10/12/2022 đến nay; có mặt.

- Người bị hại:

+ Anh Lương Hữu Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: Phòng 401 – B26, tập thể Nam Thành Công, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số nhà 211, phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Minh A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số nhà 36C, Hai Bà Trưng, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thiện Tr, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số nhà 506, KP4 Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

+ Anh Trần Hoàng V, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Vùng 6, xã Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

+ Anh Vương Huy C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn An Lộc Nam, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

+ Chị Ứng Thị Tr1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Hẻm số 14 Lê Trung Đình, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Giá Sơn, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Dương Thiên V1, sinh năm 1997; nơi cư trú: 128 Trung Trắc, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đặng Minh Đ1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2022, Đặng Xuân T nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền ủng hộ, giúp đỡ của nhà hảo tâm đối với những người bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Để thực hiện ý định này, thông qua mạng xã hội, T mua các tài khoản Facebook với giá 20.000đ /1 tài khoản, thuê bản quyền phần mềm Max care (ứng dụng quản lý tài khoản Facebook) với giá 2.800.000đ/1 năm sử dụng, mua tài khoản ngân hàng số 05927302701 mang tên Nguyễn Hải Y (TP Bank) với giá 2.000.000đ/01 tài khoản. Ngoài ra, T thuê một máy tính ảo và sử dụng máy tính laptop xách tay nhãn hiệu HP Elitebook G3 màu bạc của mình để điều khiển máy tính ảo này. Phần mềm Max care được đặt trên máy tính ảo nói trên. T sử dụng laptop điều khiển máy tính ảo sao chép các bài viết kêu gọi từ thiện trên mạng xã hội và tiến hành chỉnh sửa thông tin người nhận tiền, số tài khoản nhận tiền theo thông tin của các tài khoản ngân hàng đã mua rồi sử dụng phần mềm Max care điều chỉnh các tài khoản Facebook đã mua trước đó đăng tải hàng loạt các bài viết này lên nhiều hội nhóm Facebook. Khi những nhà hảo tâm đọc được bài đăng của T và tin tưởng chuyển tiền ủng hộ vào các tài khoản do T quản lý thì T sử dụng thẻ ATM để rút trực tiếp tại cây rút tiền hoặc rút tiền mặt tại cửa hàng cung cấp dịch vụ rút tiền của Lê Khắc Đ2, sinh năm 1998, trú tại thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam để tiêu xài cá nhân.

Ngày 10/12/2022, bạn của T là Nguyễn Tiến D, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội đến Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đầu thú về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua hình thức kêu gọi từ thiện, đồng thời khai báo biết Đặng Xuân T cũng thực hiện hành vi lừa đảo như mình.

Thấy hành vi phạm tội của bản thân bị phát hiện, Đặng Xuân T đến Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đầu thú và khai nhận đã chiếm đoạt của nhiều người với số tiền khoảng 100.000.000 đồng, đồng thời giao nộp các đồ vật tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell latitude E6440, màu bạc đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Elitebook G3, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, bên trong có lắp 01 sim vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng bên trong có lắp 01 sim vinaphone; 01 thẻ ngân hàng MB Bank mang tên Đặng Xuân T; 01 thẻ ngân hàng TP Bank mang tên Nguyễn Hải Y; 01 thẻ cứng Vietnamobile có gắn 01 sim điện thoại Vietnamobile số 0586013797; 01 thẻ cứng Vinaphone không gắn sim; 01 thẻ cứng Vinaphone không gắn sim; 01 thẻ cứng Vietnamobile gắn sim Vietnamobile số 0362901096; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Xuân T; 01 căn cước công dân mang tên Đặng Xuân T; 01 xe mô tô Honda Wave 100 màu xanh đen bạc, dán nylon màu hồng bên ngoài BKS 29Y3-495.30; số tiền 1.600.000 đồng.

Ông Đặng Văn L, sinh năm 1963, trú tại thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội là bố ruột của Đặng Xuân T tự nguyện giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29Y3-495.30 mang tên Đặng Minh Đ1.

Tiến hành khai thác máy tính và điện thoại của Đặng Xuân T phát hiện: Trong phần mềm Max care trên máy tính ảo đang liên kết với laptop xách tay nhãn hiệu HP Elitebook G3 đang đăng nhập 931 tài khoản Facebook. Kiểm tra các tài khoản Facebook phát hiện nhiều bài đăng trên các hội nhóm có nội dung kêu gọi ủng hộ từ thiện đến các số tài khoản do T quản lý nói trên.

Cơ quan An ninh điều tra đã xác minh tại Công ty Cổ phần Phần mềm Min Software, kết quả xác định tài khoản Max care của Đặng Xuân T có tồn tại trong danh sách khách hàng trên hệ thống đăng ký thuê phần mềm của công ty, tuy nhiên phía công ty không thu thập, lưu trữ lại dữ liệu về quá trình sử dụng phần mềm của khách hàng nên không thể kiểm tra, giám sát cũng như xác định mục đích sử dụng của khách hàng.

Những trường hợp gửi tiền vào các tài khoản do T quản lý để ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn, kết quả điều tra đã xác minh được: Anh Lương Hữu Th chuyển số tiền 550.000 đồng; chị Nguyễn Thị Kim Đ chuyển số tiền 1.000.000 đồng; chị Phạm Thị Minh A chuyển số tiền 500.000 đồng; ông Nguyễn Thiện Tr chuyển số tiền 300.000 đồng; anh Trần Hoàng V chuyển số tiền 200.000 đồng; anh Vương Huy C chuyển số tiền 300.000 đồng; chị Ưng Thị Tr1 chuyển số tiền 300.000 đồng; chị Nguyễn Thị L1 chuyển số tiền 1.000.000 đồng; anh Dương Thiên V1 chuyển số tiền 500.000 đồng; đều vào tài khoản ngân hàng TP Bank số 05927302701 mang tên Nguyễn Hải Y để ủng hộ từ thiện. Tổng số tiền những bị hại này đã chuyển vào các tài khoản do T quản lý là 4.650.000 đồng.

Ngoài ra, 03 người Cơ quan điều tra các tỉnh xác định hiện tại vắng mặt tại địa phương, không biết đang làm gì, ở đâu gồm: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980, trú tại khu 3, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; chị Nguyễn Diễm M, sinh năm 1999, trú tại xã B, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; anh Nguyễn Thanh Đ4, sinh năm 1987, trú tại xã Th, huyện G, tỉnh Kiên Giang; 02 người đã chuyển đến sinh sống tại nơi khác gồm: Chị Lê Nhất L2, sinh năm 1996, trú tại ấp P, xã Ph, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; anh Nguyễn Văn Đ5, sinh năm 1995, trú tại ấp C, xã M, huyện Th, tỉnh Vĩnh Long; 01 trường hợp xác định trên địa bàn không có công dân nào là Nguyễn Phương Ng, sinh năm 1989, trú tại phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 15/02/2023, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Hà Nam đã đăng thông báo tìm bị hại của vụ án trên Báo Công an nhân dân, tuy nhiên đến nay chưa có bị hại nào liên hệ, trình báo về việc bị T lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Đối với những trường hợp Đặng Xuân T lấy thông tin hình ảnh để đăng tin lừa đảo, kết quả điều tra xác định được 01 trường hợp là Lê Minh Q, sinh năm 2002, con của anh Lê Văn L3, sinh năm 1974 và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1979, trú tại ấp 4, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Chị H1 cung cấp từ trước đến nay không có ai tên Đặng Xuân T ủng hộ hay tài trợ tiền cho gia đình. Đồng thời gia đình chị cũng không nhờ người này đăng bài viết kêu gọi ủng hộ.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại gồm anh Lương Hữu Th, chị Nguyễn Thị Kim Đ, chị Phạm Thị Minh A, ông Nguyễn Thiện Tr không yêu cầu bị cáo T bồi thường lại số tiền đã chiếm đoạt, nếu thu hồi được thì đề nghị sung quỹ Nhà nước; anh Trần Hoàng V, anh Vương Huy C, chị Ứng Thị Tr1, anh Dương Thiên V1 không yêu cầu bị cáo T bồi thường lại số tiền đã chiếm đoạt; chị Nguyễn Thị L1 yêu cầu bị cáo T bồi thường cho chị số tiền bị cáo đã chiếm đoạt.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Đặng Xuân T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đặng Xuân T từ 07 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2022; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam còn đề nghị xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Xuân T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản cáo trạng; nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đặng Minh Đ nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô cùng đăng ký xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như trong nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do đó đủ cơ sở kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản, Đặng Xuân T đã mua các tài khoản Facebook, tài khoản ngân hàng, thuê bản quyền phần mềm Max care và máy tính ảo, sau đó sử dụng laptop điều khiển máy tính ảo sao chép các bài viết kêu gọi từ thiện trên mạng xã hội và chỉnh sửa thông tin người nhận tiền, số tài khoản nhận tiền theo thông tin của tài khoản ngân hàng đã mua được. Sau đó, T dùng phần mềm Max care trên máy tính ảo điều chỉnh các tài khoản facebook mua trước đó đăng tải các bài viết này lên nhiều hội nhóm facebook kêu gọi ủng hộ; khi những nhà hảo tâm chuyển tiền giúp đỡ cho các hoàn cảnh khó khăn vào tài khoản thì T rút tiền ra để tiêu xài cá nhân. Kết quả điều tra xác định được tổng số tiền những bị hại đã chuyển tiền vào các tài khoản do T quản lý là 4.650.000 đồng. Hành vi nêu trên của Đặng Xuân T đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện nộp số tiền 1.600.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh

gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhiều người ở nhiều địa phương, làm cho các bị hại bức xúc, dư luận xã hội bất bình. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Chị Nguyễn Thị L1 yêu cầu bị cáo Đặng Xuân T phải trả lại cho chị số tiền bị cáo đã chiếm đoạt. Do đó, buộc bị cáo Đặng Xuân T phải trả lại cho chị Nguyễn Thị L1 số tiền 1.000.000 đồng.

Anh Lương Hữu Th, chị Nguyễn Thị Kim Đ, chị Phạm Thị Minh A, ông Nguyễn Thiện Tr không yêu cầu bồi thường và đề nghị sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo đã chiếm đoạt. Vì vậy, truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Đặng Xuân T số tiền chiếm đoạt của các bị hại trên, với tổng số tiền là 2.350.000 đồng

Anh Trần Hoàng V, anh Vương Huy C, chị Ứng Thị Tr1, anh Dương Thiên V1 không yêu cầu bị cáo Đặng Xuân T bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell latitude E6440, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Elitebook G3, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số seri G6WVNH4ZJCL9, số IMEI: 359407083936199; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, số seri F22Y1350HFMG, số IMEI: 3557310782030 là công cụ, phương tiện phạm tội, vì vậy tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 thẻ Ngân hàng MB Bank số 0704222011574357, mang tên Đặng Xuân T, 01 thẻ Ngân hàng TP Bank số 9704321391572618, mang tên NGUYEN HAI Y; 01 thẻ cứng Vietnamobile có ghi số điện thoại 0586013797 có gắn 01 sim điện thoại Vietnamobile số 89840509211511701668; 01 thẻ cứng Vietnamobile có ghi số điện thoại 0362901096 có gắn sim Vietnamobile số 89840592115522960881; 01 thẻ cứng Vinaphone có ghi số điện thoại 0826650588, không có sim kèm theo; 01 thẻ cứng Vinaphone có ghi số điện thoại 0826603262, không có sim kèm theo là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Căn cước công dân số 001092017883, cấp ngày 08/12/2021, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Xuân T là giấy tờ tùy thân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29Y3-495.30 mang tên Đặng Minh Đ1; 01 xe mô tô Honda Wave 100 màu sơn xanh đen bạc (dán nylon màu hồng bên ngoài), BKS 29Y3-495.30, số máy JA39E-0805426, số khung RLHJA3906HY825253 là tài sản hợp pháp của anh Đặng Minh Đ1. Do anh Đ1 không biết việc T sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29Y3-495.30 cho anh Đ1.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với những trường hợp chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng TP Bank số 05927302701 mang tên Nguyễn Hải Y để ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Hải Y, sinh năm 2001; trú tại xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai là người đã đứng tên đăng ký tài khoản ngân hàng T sử dụng vào mục đích lừa đảo, quá trình điều tra xác định Y không có mặt tại địa phương; đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Khắc Đ2, quá trình điều tra xác định Đ2 đã giao lại công việc kinh doanh dịch vụ hỗ trợ giao dịch chuyển, rút tiền ngân hàng cho em họ là Giàng Chính Đ3, sinh năm 2000, trú tại thôn Th, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam quản lý. Việc thực hiện chuyển tiền, rút tiền do Đ3 và nhân viên là Đặng P, sinh năm 2001, trú tại xóm 4 M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam thực hiện. Tại cơ quan điều tra Đ3, P đều khai báo do có nhiều người sử dụng dịch vụ chuyển tiền của cửa hàng nên cả hai đều không nhớ rõ. Do vậy, không có căn cứ xác định Đ3, P có trách nhiệm liên quan tới hành vi chiếm đoạt tài sản của Đặng Xuân T. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Lê Khắc Đ2, Giàng Chính Đ3 và Đặng P là có căn cứ.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; các điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt Đặng Xuân T 07 (Bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/12/2022.

2. Về hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo Đặng Xuân T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Buộc bị cáo Đặng Xuân T phải bồi thường cho bị hại là chị Nguyễn Thị L1 số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Số tiền 1.600.000 đồng được trả cho chị Nguyễn Thị L1 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), số tiền còn lại 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) quản lý để bảo đảm thi hành án.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Đặng Xuân T số tiền 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell latitude E6440, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Elitebook G3, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, mặt khẩu 240192, màu trắng, số seri G6WVNH4ZJCL9, số IMEI: 359407083936199, bên trong có gắn 01 sim Vinaphone số thuê bao 0858787076, số seri 89840200010954931044; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, mặt khẩu 000000, số seri F22Y1350HFMG, số IMEI: 3557310782030, bên trong có chứa 01 sim Vinaphone số 0826603262, số seri 89840200011426238174.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ Ngân hàng MB Bank số 0704222011574357, mang tên Đặng Xuân T; 01 thẻ Ngân hàng TP Bank số 9704321391572618, mang tên NGUYEN HAI Y; 01 thẻ cứng Vietnamobile có ghi số điện thoại 0586013797 có gắn 01 sim điện thoại Vietnamobile số 89840509211511701668; 01 thẻ cứng Vietnamobile có ghi số điện thoại 0362901096 gắn sim Vietnamobile số 89840592115522960881; 01 thẻ cứng Vinaphone có ghi số điện thoại 0826650588, không có sim kèm theo; 01 thẻ cứng Vinaphone có ghi số điện thoại 0826603262, không có sim kèm theo.

Trả lại bị cáo Đặng Xuân T: 01 Căn cước công dân số 001092017883, cấp ngày 08/12/2021; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 010133041913, đều mang tên Đặng Xuân T. Trả lại anh Đặng Minh Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội: 01 xe mô tô Honda Wave 100 màu sơn xanh đen

bạc (dán nylon màu hồng bên ngoài), BKS 29Y3-495.30, số máy JA39E-0805426, số khung RLHJA3906HY825253; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 29Y3-495.30 mang tên Đặng Minh Đ1.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam; Ủy nhiệm chỉ lập ngày 21/4/2023, đơn vị trả tiền là Công an tỉnh Hà Nam, đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Xuân T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNV liên quan;
- Lưu HS, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải